|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS VIỆT HƯNGNĂM HỌC 2017-2018 | ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I - MÔN LỊCH SỬ 6*Thời gian làm bài: 45 phút**Ngày kiểm tra: 04/12/2017* |

A. TRẮC NGHIỆM *(2 điểm):* Trả lời câu hỏi bằng cách ghi ra chữ cái đứng trước nội dung câu trả lời đúng.

**Câu 1.** **Các quốc gia cổ đại phương Đông được hình thành ở đâu và từ bao giờ?**

A- Ra đời vào cuối thiên niên kỉ IV đầu thiên niên kỉ III trước Công nguyên.

B- Được hình thành trên các lưu vực sông lớn: sông Nin (Ai Cập), sông Ti-gơ-rơ, Ơ-phơ-rát (Lưỡng Hà), sông Ấn, Hằng(Ấn Độ), sông Trường Giang, Hoàng Hà (Trung Quốc).

C- Ra đời ở Châu Âu sau Công nguyên.

D- Ở lưu vực các con sông: Ne-va, Von-ga.

**Câu 2.** **Nghề nông trồng lúa nước ra đời ở đâu và trong điều kiện nào?**

A- Ở đồng bằng ven sông, ven biển, lúa hoang được thuần hóa dần trở thành cây lương thực chính.

B- Ở các vùng đất hoang mạc khô cằn, lúa hoang được thuần hóa dần trở thành cây lương thực chính.

C- Ở các vùng đất ngập mặn, lúa hoang được thuần hóa dần trở thành cây lương thực chính.

D- Ở vùng núi cao, khí hậu lạnh quanh năm.

**Câu 3.** **Các dân tộc phương Đông thời cổ đại đã có những thành tựu văn ho**á **gì?**

A- Về thiên văn và sáng tạo ra lịch dựa theo chu kì quay của mặt trăng.

B- Chữ viết tượng hình và chữ số.

C- Kiến trúc, điêu khắc: Kim tự tháp (Ai Cập), thành Ba-bi-lon (Lưỡng Hà)…

D- Tháp Ép- Phen ở Paris.

**Câu 4. Người Hy Lạp, Rô Ma đã có những đóng góp về văn hoá như: Dựa vào sự chuyển động của trái đất quanh mặt trời để tính lịch. Tạo ra hệ chữ cái a, b, c.**

 A- Đúng B- Sai

B. TỰ LUẬN *(8 điểm)*

**Câu 1 *(5 điểm).* Đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang?**

**Câu 2 *(3 điểm).*****Nêu hiểu biết của em về lịch sử, văn hóa địa phương trên địa bàn phường hoặc quận nơi em sinh sống.**

*------------------- Hết -------------------*

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS VIỆT HƯNGNĂM HỌC 2017-2018----------------------- | ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I - MÔN LỊCH SỬ 6------------------------------*Thời gian làm bài: 45 phút**Ngày kiểm tra: 04 /12/2017* |

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Kiểm tra, đánh giá kiến thức HS đã thu nhận trong chương trình lịch sử 6 học kì I.

2. Kĩ năng: Tổng hợp và trình bày kiến thức lịch sử.

3. Thái độ: Trân trọng các giá trị và truyền thống của lịch sử.

II. MA TRẬN

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  Mức độChủ đề | Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao | Cộng |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |  |
| Các quốc gia cổ đại phương Đông |  |  | Chọn kiến thức tổng hợp |  |  |  |  |  |  |
| *- Số câu**- Số điểm**- Tỉ lệ %* |  |  | 10,55% |  |  |  |  |  | 10,55% |
| **Nghề nông trồng lúa nước**  | Xác định kiến thức  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| *- Số câu**- Số điểm**- Tỉ lệ %* | 10,55% |  |  |  |  |  |  |  | 10,55% |
| Thành tựu văn hoá *c*ác dân tộc phương Đông cổ đại  |  |  |  |  | Chọn kiến thức tổng hợp |  |  |  |  |
| *- Số câu**- Số điểm**- Tỉ lệ %* |  |  |  |  | 10,55% |  |  |  | 10,55% |
| **Những đóng góp về văn hoá của Người Hy Lạp, Rô Ma**  |  |  | Xác định đúng hay sai về kiến thức |  |  |  |  |  |  |
| *- Số câu**- Số điểm**- Tỉ lệ %* |  |  | 10,55% |  |  |  |  |  | 10,55% |
| *Đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang* |  |  |  |  |  |  |  | Hiểu biết về đời sống cư dân  |  |
| *- Số câu**- Số điểm**- Tỉ lệ %* |  |  |  |  |  |  |  | 1550% | 1550% |
| Liên hệ, mở rộng |  |  |  |  |  |  |  | Biết về lịch sử, địa phương |  |
| *- Số câu**- Số điểm**- Tỉ lệ %* |  |  |  |  |  |  |  | 1330% | 1330% |
| - Tổng số câu- Tổng số điểm- Tổng % | 10,55% |  | 2110% |  | 10,55% |  |  | 2880% | 610100% |

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS VIỆT HƯNGNĂM HỌC 2017-2018 | HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ IMÔN LỊCH SỬ 6*Thời gian làm bài: 45 phút**Ngày kiểm tra: 04/12/2017* |

A. TRẮC NGHIỆM. *(2 điểm)*

Mỗi ý học sinh trả lời đúng được 0,5 điểm. Thiếu một ý trong câu nhiều đáp án đúng sẽ không cho điểm.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 |
| Đáp án | A,B | A | A,B,C | A |

B. TỰ LUẬN. *(8 điểm)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| CÂU | YÊU CẦU | ĐIỂM |
| 1 | \* **Đời sống vật chất của cư dân Văn Lang:**- Sống thành làng chạ, phần lớn ở nhà sàn làm bằng gỗ.- An cơm nếp tẻ, rau cà, thịt cá, có gia vị. Biết dùng mâm bát.- Nam đóng khố, mình trần, đi chân đất. Nữ mặc váy, áo xẻ giữa, có yếm che ngực.- Đi lại bằng thuyền. **Đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang:**- Xã hội Văn Lang chia thành nhiều tầng lớp: quý tộc, dân tự do, nô tỳ.- Biết tổ chức lễ hội vui chơi. - Nhạc cụ chủ yếu là trống đồng, chiêng, khèn.- Biết thờ cúng các lực lực lượng tự nhiên. -Người chết được chôn cất cẩn thận kèm theo công cụ lao động.- Đời sống vật chất và tinh thần hoà quyện với nhau tạo nên tình cảm cộng đồng. | 0,50,50,50,50,50,50,50,50,50,5 |
| 2 | **Lịch sử, văn hóa địa phương nơi em sinh sống.**- Chọn địa điểm di tích lịch sử văn hóa mà em đã được tham quan trong chương trình ngoại khóa do nhà trường tổ chức.+ Tên di tích lịch sử, văn hóa.+ Địa điểm ở đâu.+ Kiến thức lịch sử, văn hóa em thu nhận được.+ Cảm nghĩ của em về di tích. | 0,50,51,50,5 |
|  BGH DUYỆT |  TỔ /NHÓM CM |  NGƯỜI RA ĐỀ |

 Tạ Thị Thanh Hương Thạch Thọ Ngự Phan Đình Long